**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHÁNH IV: “ LUẬT LỆ GIAO THÔNG”**

( Thời gian thực hiện1 tuần, từ 25/03 – 30/03/2023)

Người thực hiện: Trịnh Ngọc Bích

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY**

***Thứ hai ngày 25 tháng 03 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển:** PTTC

**Đề tài:** VĐCB: Bật nhảy từ trên cao xuống (Cao 40 – 50 cm)

TCVĐ: Ai ném giỏi

**I. Mục đích yêu cầu**

*1. Kiến thức*

- Trẻ nhớ tên vận động, biết cách bật nhảy từ trên cao xuống ( cao 40 – 50 cm) một cách khéo léo, đúng kỹ thuật.

*2. Kỹ năng*

- Phát triển cơ chân cho trẻ, rèn kỹ năng bật, rèn sự mạnh dạn tự tin cho trẻ khi thực hiện vận động.

*3. Thái độ*

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Bục bật, túi cát, vòng

**III.Tổ chức hoạt động**

**\* HĐ1: Khởi động.**

- Trẻ làm đoàn tàu, đi với các kiểu đi (mũi chân, gót chân, mép ngoài bàn chân, cúi người, nhanh, chậm,...) kết hợp với bài hát “Mời lên tàu lửa”, về 3 hàng ngang tập BTPTC.

**\* HĐ2: Trọng động**

***- BTPTC***: Cô cho trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ

 Tay : Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao.

 Lưng, bụng, lườn: Ngiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái

 Chân: Nhảy lên đưa một chân về phía trước một chân về sau

 Bật: Bật tiến về phía trước

 ĐTNM: ĐT bật

- Lần 1 tập theo nhịp đếm, lần 2 kết hợp bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”

***- VĐCB:*** Bật nhảy từ trên cao xuống

- Cô giới thiệu tên vận động

- Cô tập mẫu lần 1: Trẻ quan sát

- Cô làm mẫu lần 2: Phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị hai chân đứng trên bục bật có độ cao từ 40 – 50 cm. Đứng tự nhiên. Khi có hiệu lệnh tay đưa từ sau ra trước, đồng thời hơi khuỵu gối, nhún chân và bật lên cao, khi rơi chạm đất bằng mũi bàn chân, gối hơi khuỵu, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng.

- Cô gọi 2 trẻ lên tập trước

- Lần lượt 2 trẻ lên thực hiện vận động (Cô quan sát , sửa sai khuyến kích trẻ tập)

- Cô tổ chức thi đua các đội

- Cô hỏi trẻ tên vận động và mời 2 trẻ lên tập lại

*\* Trò chơi vận động: Ai ném giỏi*

- Cách chơi: 2 đội sẽ đứng thành vòng tròn xung quanh cô xếp các ô vòng, tất cả các bạn trong đội nhặt túi cát, đội 1 ném túi cát màu xanh, đội 2 ném túi cát màu đỏ, tất cả đi xung quanh và hát, khi có hiệu lệnh, tất cả sẽ ném túi cát vào vòng, đội nào ném được nhiều túi cát vào vòng đội đó giành chiến thắng.

- Luật chơi: Không được bước chân vào trong vòng để ném.

 + Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

 + Cô nhận xét về trò chơi, khuyến khích và động viên trẻ.

\* **HĐ3: Hồi tĩnh**

**-** Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trong lớp học 2-3 vòng.

- Cô nhận xét và kết thúc giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

 *2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

 *3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ ba ngày 26 tháng 03 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**LVPT:** PTNN

**Đề tài:** Làm quen chữ cái: g, y

**I. Mục đích yêu cầu**

***1. Kiến thức***

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái g,y so sánh sự giống và khác nhau giữa các chữ và nhận biết nhanh chữ g, y thông qua các trò chơi.

***2. Kỹ năng***

- Rèn cho trẻ kĩ năng phát âm chuẩn xác, phát âm to, rõ ràng, không ngọng, rèn cho trẻ kỹ năng so sánh, quan sát và ghi nhớ.

***3. Thái độ***

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Giáo án chữ cái g,y powerpoint .

- Thẻ chữ cái , bảng

- Rổ đồ dùng, chữ cái “g”, “y” của cô và trẻ.

- 3 tranh có hình ảnh “thuyền buồm”, “tàu thủy”, “nhà ga”, “thuyền rồng” và thẻ chữ cái rời “g”, “y”

- Nhạc bài hát “Đường em đi”, nhạc trò chơi

**III. Cách tiến hành:**

**\* HĐ 1: Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ hát bài: “Đường em đi”

- Trò chuyện về nội dung bài hát

- Cô và các con vừa hát bài gì? Đường em đi là đường bên nào?Đường bên trái thì sao?

- Khi tham gia giao thông chúng mình phải như thế nào?

- Cô khái quát: Khi tham gia giao thông trên đường bộ hay bất cứ phương tiện giao thông đường gì thì chúng mình cũng phải tuân thủ luật lệ giao thông, đi bên phải đường, khi có đèn đỏ thì dừng lại, đèn vàng đi chậm, và đèn xanh thì mới đi.Và không được đùa nghịch khi đang tham gia giao thông nhé.

**\* HĐ 2: Cùng bé học chữ.**

**-** Cô giới thiệu hinh ảnh “Thuyền rồng” có từ “Thuyền rồng” cho trẻ đọc từ “ Thuyền rồng” nhiều lần.

- Trong từ “Thuyền rồng” được ghép bởi bao nhiêu chữ cái?

- Cho trẻ ghép từ “Thuyền rồng” bằng máy tính (trẻ sử dụng chuột kích chọn chữ cái để ghép từ)

- Cả lớp quan sát, nhận xét

- Cho trẻ đọc từ “Thuyền rồng”.

- Trẻ lên chọn chữ cái đã học trong từ “ Thuyền rồng” bằng cách tích chuột chữ cái sẽ biến mất, còn lại chữ cái chưa học.

- Cô giới thiệu còn lại là chữ cái chưa học và hôm nay chúng mình sẽ được làm quen chữ cái “g,y”

- Cô cho trẻ lấy rổ đồ chơi có chữ cái

- Cô giới thiệu chữ “g”, cách phát âm chữ “gờ”: Miệng mở vừa, cuống lưỡi hơi cong lên chạm vào phần ngạc mềm ở trên, đọc phát âm là “gờ”

- Các con hãy chọn chữ “g” trong rổ cho cô nào, giơ và đọc (cho tổ, cá nhân trẻ đọc)

- Bạn nào giỏi cho cô biết chữ “ g”có cấu tạo như thế nào? ( gồm 1 nét cong tròn khép kín, và 1 nét móc ngược bên phải của nét tròn). Kiểm tra kết quả trên màn hình.

- Cho cả lớp nhắc lại cấu tạo chữ “g”.

- Giới thiệu các kiểu chữ “g”. Các kiểu chữ “g” này tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “g”

**\* Chữ “y”**

- Cô giới thiệu chữ “y”, cách phát âm chữ “y”: Khi phát âm chữ “y” mở miệng bật hơi và phát âm “y”

- Các con hãy chọn chữ “y” trong rổ cho cô nào, giơ và đọc (cho tổ, cá nhân trẻ đọc)

- Bạn nào giỏi cho cô biết chữ “ y”có cấu tạo như thế nào? ( gồm 1 nét xiên ngắn bên trái và 1 nét xiên dài bên phải ). Kiểm tra kết quả trên màn hình.

- Cho cả lớp nhắc lại cấu tạo chữ “y”.

- Giới thiệu các kiểu chữ “y”. Các kiểu chữ “y” này tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “y”

**\* So sánh “g” và “y”:**

- Cô cho trẻ nhận xét, so sánh sự giống và khác nhau giữa chữ “g” và chữ “y” (Giống nhau là đều có 2 nét, khác nhau là chữ g có 1 nét cong tròn và 1 nét móc ngược còn chữ “y” gồm 1 nét xiên ngắn và 1 nét xiên dài)

- Cô cho cả lớp nhắc lại

**\* Hoạt động 3: Luyện tập**

- TC1: Chọn chữ theo yêu cầu của cô

- TC2: Về đúng nhà: Cho trẻ chọn thẻ chữ mà trẻ thích tìm về đúng nhà chữ cái “g”, “y” theo yêu cầu của cô

TC3: Tìm chữ còn thiếu..

- Giáo viên cho trẻ nhận xét kết quả của đội mình, đội bạn.

- Giáo viên kết luận chung, khích lệ, động viên trẻ.

- Cô nhận xét giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

 *1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

 *2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

 *3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

***Thứ tư ngày 27 tháng 03 năm 202*4**

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển:** PTNT

**Đề tài:** Tìm hiểu một số luật lệ giao thông

**I. Mục đích - yêu cầu**

*1. Kiến thức*

- Trẻ biết được một số luật giao thông đường bộ đơn giản như: Ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm. Đi bộ trên lề đường đi về phía bên phải, không chơi bóng ở giữa lòng đường, trẻ em qua đường phải có người lớn dắt,... Trẻ biết thực hiện hành vi đúng khi tham gia giao thông hàng ngày.

*2. Kỹ năng*

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, sự ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Kỹ năng trả lời rõ ràng, mạch lạc.

*3. Thái độ*

- Giáo dục trẻ ý thức chấp hành và thực hiện đúng luật giao thông.

**II. Chuần bị**

- CB của cô: Tranh vẽ ngã tư đường phố, tranh vẽ đường nông thôn, mô hình ngã 4 đường phố

- CB của trẻ: Đồ chơi đèn hiệu giao thông, áo, mũ, bục đứng của công an, một số biển báo.

**III. Cách tiến hành**

***\* HĐ 1:* *Ổn định, gây hứng thú.***

- Cả lớp hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”. Hỏi trẻ:

+ Chúng ta vừa hát bài gì?

+ Trong bài hát nói khi đi qua ngã tư đường phố phải tuân theo tín hiệu gì? Vì sao?

***\* HĐ 2: Bé tìm hiểu một số luật lệ giao thông và đèn hiệu giao thông.***

- Cô giới thiệu tranh ngã tư đường phố và hỏi trẻ:

+ Đây là bức tranh gì?

+ Khi đi đường người đi bộ phải đi ở đâu? Xe cộ đi ở đâu?

+ Vì sao có những xe chạy còn có những xe dừng lại?

+ Đèn đỏ có được đi qua không? Đèn gì được đi qua? Vì sao?

+ Các con có được đi qua đường một mình không? Trước khi qua đường phải làm gì? Vì sao?

+ Các con khi đi học, đi chơi ở đường làng con phải đi như thế nào? Vì sao phải đi bên lề đường phía bên phải?

+ Khi qua đường phải làm gì?

- GD: Khi đi qua ngã tư đường phố có cột đèn xanh, đèn đỏ thì mọi người phải biết chấp hành đúng tín hiệu đèn, đèn đỏ bật lên thì mọi người điều khiển phương tiện giao thông phải dừng lại, đèn xanh bật lên mới được đi, đèn vàng thì phải đi chậm lại. Người đi bộ muốn qua đường phải đi đúng phần đường dành cho người đi bộ. Khi đi trên đường phố người đi bộ phải đi trên vỉa hè. Còn ở quê, không có đèn tín hiệu giao thông, thì khi đi, chúng mình đi phía bên phải đường, khi sang đường, phải chú ý, khi hết xe đi thì mới được qua đường, các con còn bé, phải có người lớn dắt khi đi qua đường.

- Cô cho trẻ đọc bài thơ “ Cô dạy con”

- Cho trẻ xem video hành vi tham gia giao thông không an toàn:

+ Các bạn nhỏ đang làm gì?

+ Có được chơi đùa ở lòng đường không? Vì sao? Ở ngã tư này người và xe cộ đi lại như thế nào?

+ Khi ngồi trên xe máy thì phải như thế nào?

+ Vì sao phải quy định như vậy? (Những quy định đó để tránh tai nạn)

- Cho trẻ thực hành cách đội mũ bảo hiểm.

- Cô giới thiệu một số biển báo giao thông: đường dành cho người đi xe đạp, xe máy, đường ngược chiều.

\* GD: Các con nhớ là không được vui chơi ở lòng đường, khi ngồi trên xe máy thì phải ngồi yên, phải đội mũ bảo hiểm để hạn chế nguy hiểm khi không may xảy ra tai nạn.

***\* HĐ 3: Bé thông minh, nhanh nhẹn***

- Cô chuẩn bị mô hình ngã tư đường phố, chia nhóm trẻ: người đi bộ, xe máy, ô tô, cảnh sát giao thông và cho trẻ thực hành tham gia giao thông.

+ Nhận xét, tuyên dương trẻ.

 **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

 *1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 *2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

 *3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ năm ngày 28 tháng 03 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển:** PTNN

**Đề tài:** Dạy trẻ kể lại truyện “Gấu con đi xe đạp”

**I. Mục đích yêu cầu:**

*1. Kiến thức*

- Trẻ nhớ trình tự diễn biến câu chuyện, biết kể lại truyện, thể hiện được giọng điệu ngôn ngữ của các nhân vật trong truyện.

*2. Kỹ năng*

- Trẻ có kĩ năng kể chuyện, kể rõ ràng, mạch lạc, rèn cho trẻ cách thể hiện ngữ điệu khác nhau của các nhân vật. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

*3. Thái độ*

- Trẻ tích cực hứng thú khi tham gia hoạt động, giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

**II. Chuẩn bị**

-Video trên máy tính, tranh truyện, nhạc bài hát: “An toàn giao thông”.

**III. Cách tiến hành**

\* **HĐ1: Trò chuyện cùng bé**

- Cô cho trẻ xem đoạn video truyện: “Gấu con đi xe đạp”

- Hỏi trẻ:

+ Con vừa xem đoạn video trong truyện gì?

+ Trong truyện có những ai?

**\* HĐ 2: Dạy trẻ kể lại truyện**

- Cô kể lại cho trẻ nghe truyện “ Gấu con đi xe đạp” kết hợp với video trên máy tính

\* Đàm thoại cùng trẻ:

- Cô vừa kể truyện gì?

- Trong truyện có những ai?

- Mẹ đã dặn gấu con đi ra đường phải đi như thế nào?

- Khi gặp bạn khỉ gấu con đi xe như thế nào? Điều gì đã xảy ra nhỉ?

- Sau đó gấu con gặp ai? Bạn ấy đã bị gấu con đi xe đạp quệt vào như thế nào?

- Khi gấu con gặp thỏ trắng và mèo khoang thì điều gì đã xaỷ ra?

- Cuối cùng khi đâm sầm vào xe của bác ngựa gấu con bị làm sao?

- Bác ngựa đã khuyên gấu con ntn? Gấu con cảm thấy ntn?

- Là con khi tham gia giao thông con sẽ đi như thế nào? Qua câu chuyện chúng mình rút ra được bài học gì?

\* Cô khái quát lại và giáo dục trẻ

\* Trẻ kể chuyện:

- Cô là người dẫn truyện cả lớp cùng kể chuyện 1- 2 lần kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Cho nhóm trẻ lần lượt lên kể chuyện kết hợp với tranh minh họa, kể tiếp sức nhau.

- Cô chú ý giúp đỡ và hướng dẫn cho trẻ thể hiện tính giọng điệu, cử chí phù hợp với tính cách nhân vật khi trẻ kể.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

- Cô hỏi trẻ lại tên truyện.

**\* HĐ3: Bé ca hát**

- Cô và trẻ cùng hát bài “ Em đi qua ngã tư đường phố”.

- Cô nhận xét, động viên trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

*2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ sáu ngày 29 tháng 03 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển:** PTTM

**Đề tài:** Vẽ ngã tư đường phố (M)

**I. Mục đích - yêu cầu**

*1.Kiến thức:*

-Trẻ biết vẽ ngã tư đường phố

-Trẻ biết có nhiều loại PTGT tham gia trên đường như xe đạp , ô tô xe máy..

*2.Kĩ năng:*

-Trẻ biết dùng các nét vẽ cơ bản phối hợp với nhau để tạo thành bức tranh hoàn chỉnh

-Biết phân bố bố cục hợp lý

-Rèn sự khéo léo của đôi tay, ngón tay

*3. Thái độ:*

-Trẻ thích thú hào hứng vẽ các loại phương tiện giao thông

-Có ý thức giữ gìn các PTGT, chấp hành luật lệ giao thông

**II. Chuẩn bị:**

- giáo án powerpoint

Mô hình ngã tư đường phố

-Vở vẽ, giấy A4, bút màu, bàn ghế

 **III. Cách tiến hành:**

**\* HĐ 1: Trò chuyện cùng bé.**

**-** Cô cho trẻ hát bài: “Em đi qua ngã tư đường phố”

**-** Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.

- Dẫn dắt giới thiệu bài.

**\* HĐ 2 : Dạy gtrer vẽ ngã tư đường phố**

-Cho trẻ xem tranh trên màn hình , gợi ý trẻ nêu nhận xét về tranh vẽ

- Đây là bức tranh gì?

+Bức tranh vẽ cái gì?

+ Các con hãy kể những hình ảnh các con thấy trong tranh?

- Cô đã sử dụng những nét gì để vẽ lên bức tranh?

- Trong tranh cô đã sử dụng những màu sắc gì?

- Hỏi ý tưởng của trẻ về bức tranh trẻ định vẽ.

- Con định vẽ như thế nào? Con định sử dụng những màu sắc gì? Con sẽ làm gì để bức tranh them sinh động?

- Hỏi 2-3 trẻ

- Cô cho trẻ vẽ

- Cô chú ý bao quát và quan sát, hướng dẫn trẻ.

- Quan tâm trẻ yếu kém, động viên trẻ vẽ.

**\* HĐ 3: Nhận xét sản phẩm**

Con thấy bạn nào vẽ đẹp?

- Vì sao con thấy như vậy?

- Bạn vẽ ngã tư đường phố như thế nào ?

- Cô nhận xét chung khen ngợi trẻ vẽ đẹp có sáng tạo.

- Cô giáo dục trẻ biết chấp hành luật lệ giao thông khi đi đường

- Cô tuyên dương và khen trẻ.

=> Kết thúc.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

*2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ bảy ngày 30 tháng 03 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển:** PTNT

**Đề tài: Ôn** Dạy trẻ kể lại truyện “Gấu con đi xe đạp”

**I. Mục đích yêu cầu:**

*1. Kiến thức*

- Trẻ nhớ trình tự diễn biến câu chuyện, biết kể lại truyện, thể hiện được giọng điệu ngôn ngữ của các nhân vật trong truyện.

*2. Kỹ năng*

- Trẻ có kĩ năng kể chuyện, kể rõ ràng, mạch lạc, rèn cho trẻ cách thể hiện ngữ điệu khác nhau của các nhân vật. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

*3. Thái độ*

- Trẻ tích cực hứng thú khi tham gia hoạt động, giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

**II. Chuẩn bị**

-Video trên máy tính, tranh truyện, nhạc bài hát: “An toàn giao thông”.

**III. Cách tiến hành**

\* **HĐ1: Trò chuyện cùng bé**

- Cô cho trẻ xem đoạn video truyện: “Gấu con đi xe đạp”

- Hỏi trẻ:

+ Con vừa xem đoạn video trong truyện gì?

+ Trong truyện có những ai?

**\* HĐ 2: Dạy trẻ kể lại truyện**

- Cô kể lại cho trẻ nghe truyện “ Gấu con đi xe đạp” kết hợp với video trên máy tính

\* Đàm thoại cùng trẻ:

- Cô vừa kể truyện gì?

- Trong truyện có những ai?

- Mẹ đã dặn gấu con đi ra đường phải đi như thế nào?

- Khi gặp bạn khỉ gấu con đi xe như thế nào? Điều gì đã xảy ra nhỉ?

- Sau đó gấu con gặp ai? Bạn ấy đã bị gấu con đi xe đạp quệt vào như thế nào?

- Khi gấu con gặp thỏ trắng và mèo khoang thì điều gì đã xaỷ ra?

- Cuối cùng khi đâm sầm vào xe của bác ngựa gấu con bị làm sao?

- Bác ngựa đã khuyên gấu con ntn? Gấu con cảm thấy ntn?

- Là con khi tham gia giao thông con sẽ đi như thế nào? Qua câu chuyện chúng mình rút ra được bài học gì?

\* Cô khái quát lại và giáo dục trẻ

\* Trẻ kể chuyện:

- Cô là người dẫn truyện cả lớp cùng kể chuyện 1- 2 lần kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Cho nhóm trẻ lần lượt lên kể chuyện kết hợp với tranh minh họa, kể tiếp sức nhau.

- Cô chú ý giúp đỡ và hướng dẫn cho trẻ thể hiện tính giọng điệu, cử chí phù hợp với tính cách nhân vật khi trẻ kể.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

- Cô hỏi trẻ lại tên truyện.

**\* HĐ3: Bé ca hát**

- Cô và trẻ cùng hát bài “ Em đi qua ngã tư đường phố”.

- Cô nhận xét, động viên trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

*2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

**XÁC NHẬN CỦA BGH NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

 **PHÓ HIỆU TRƯỞNG TỔ TRƯỞNG GV**